

Số: 347/QĐ-ĐHSD

Hải Dương, ngày 12 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 24/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sao Đỏ;

Căn cứ Quyết định số 2382/QĐ-BCT ngày 08/9/2020; sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 1124/QĐ-BCT ngày 01/4/2021 của Bộ Công Thương về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Sao Đỏ;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 09/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng khoa học và đào tạo Trường ngày 10/7/2024 về việc thông qua chương trình đào tạo trình độ đại học;

Theo đề nghị của Hội đồng khoa học và đào tạo, Trường phòng Quản lý đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chuẩn đầu ra 14 chương trình đào tạo trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy áp dụng cho khóa 15 (DK15) tuyển sinh năm 2024 của Trường Đại học Sao Đỏ (có chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) trưởng đơn vị: Phòng Tuyển sinh, Quản lý đào tạo, Quản lý chất lượng, Kế hoạch và Tài chính, Công tác sinh viên và các khoa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các đ/c Phó Hiệu trưởng;
- Lưu: VT, QLĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SAO ĐỎ
TS. Đỗ Văn Đĩnh

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH SƯ PHẠM CÔNG NGHỆ
(Education of Technology)

Mã ngành : 7140246

Trình độ đào tạo : Đại học

Hình thức đào tạo : Chính quy

(Kèm theo Quyết định số 347/QĐ-ĐHSD, ngày 12 tháng 7 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sao Đỏ)

1. Kiến thức

1.1. Hiểu được những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, pháp luật, quốc phòng và an ninh, giáo dục thể chất để vận dụng và giải quyết các vấn đề thực tiễn.

1.2. Vận dụng được kiến thức về toán học, khoa học tự nhiên và ngoại ngữ để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và học tập nâng cao trình độ.

1.3. Trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

1.4. Có kiến thức chuyên môn nghiệp vụ sư phạm chuyên sâu như: Tâm lý học và tâm lý học sư phạm lứa tuổi; giáo dục học đại cương; phương pháp và kỹ thuật dạy học công nghệ; tiếp cận phương pháp nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; tiếp thu kỹ năng hướng dẫn học sinh THCS-THPT tham gia nghiên cứu khoa học qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo; rèn các kỹ năng sử dụng phương tiện dạy học công nghệ hiệu quả; rèn kỹ năng sư phạm cho sinh viên qua học phần trải nghiệm và thực tập sư phạm tại các trường THCS và THPT để sinh viên vững vàng, tự tin khi vào nghề.

1.5. Có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về ngành thuộc các lĩnh vực như: kỹ thuật cơ khí chế tạo máy; kỹ thuật điện, điện tử; kỹ thuật động cơ đốt trong; công nghệ sinh học; công nghệ thực phẩm; phù hợp lứa tuổi học sinh THCS, THPT. Đảm bảo sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường có đủ khả năng giảng dạy tốt môn Công nghệ tại các trường THCS và THPT phù hợp với ngành sư phạm công nghệ.

1.6. Có đầy đủ kiến thức và kỹ năng thực hành cơ bản để đảm bảo vững vàng làm giáo viên dạy môn Công nghệ tại các trường THCS và THPT.

1.7. Tiếp cận các kiến thức chuyên sâu về: điện, điện tử; động cơ đốt trong; công nghệ cơ khí để rèn luyện và nâng cao tay nghề.

2. Kỹ năng

2.1. Có kỹ năng thực hành nghiệp vụ sư phạm giáo dục và dạy học môn Công nghệ cho học sinh THCS, THPT. Đổi mới hiệu quả phương pháp dạy học tích cực môn Công nghệ thuộc lĩnh vực kỹ thuật cơ khí chế tạo máy; kỹ thuật điện, điện tử; kỹ thuật động cơ đốt trong,...

2.2. Có khả năng hướng dẫn học sinh THCS, THPT thực hành tháo lắp được một số

chi tiết cơ khí đơn giản; tháo lắp sửa chữa được động cơ điện, máy biến áp; lắp ráp sửa chữa được các mạch điện trong gia đình; lắp ráp, sửa chữa được một số thiết bị điện; thực hành công nghệ thực phẩm.

2.3. Có kỹ năng phân tích, đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục học sinh.

2.4. Triển khai được giải pháp kỹ thuật tới người khác một cách rõ ràng, dễ hiểu; đánh giá được chất lượng công việc và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm khi giải quyết các vấn đề kỹ thuật liên quan đến dạy học Công nghệ. Tổ chức tốt hoạt động giáo dục, công tác chủ nhiệm lớp, các hoạt động xã hội, hoạt động văn hoá, thể thao, hoạt động lao động sản xuất và các hoạt động tập thể khác nhằm giáo dục toàn diện học sinh.

2.5. Có năng lực nghiên cứu khoa học và sáng tạo thuộc lĩnh vực công nghệ; có kỹ năng bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh THCS, THPT cùng tham gia sáng tạo, nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực ngành công nghệ.

2.6. Năng lực ngoại ngữ tiếng Anh hoặc tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Nhật đạt bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam hoặc tương đương.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

3.1. Tổ chức và thực hiện được công việc cá nhân và công việc của nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; có sức khoẻ để đáp ứng công việc của ngành.

3.2. Năng động, sáng tạo, tích cực tích lũy kinh nghiệm trong công việc để nghiên cứu, ứng dụng công nghệ hiện đại và phương pháp dạy học vào lĩnh vực dạy học Công nghệ.

3.3. Thể hiện đạo đức nhà giáo, yêu nghề dạy học và có lý tưởng nghề nghiệp, tác phong nhà giáo chuẩn mực. Có ý thức vươn lên trong học tập và công tác, tu dưỡng hoàn thiện bản thân, trau dồi phẩm chất, đạo đức nhà giáo.

3.4. Có năng lực giảng dạy, nghiên cứu trong lĩnh vực sư phạm công nghệ và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được nhà trường giao trên tinh thần tự giác, tự chủ, đảm bảo chất lượng công việc với khả năng cao nhất.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp được cấp bằng Cử nhân Sư phạm công nghệ; đảm nhận được công việc ở các vị trí:

- Làm giáo viên dạy học môn công nghệ tại các trường THPT, THCS; giảng viên giảng dạy tại các trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp trên cả nước.

- Làm chuyên gia nghiên cứu ngành SPCN cho các cơ sở nghiên cứu, cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo trên cả nước.

- Làm chuyên gia hướng dẫn công nghệ tại các doanh nghiệp có liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn về cơ khí chế tạo máy; cơ khí động lực; điện, điện tử; công nghệ sinh học; công nghệ thực phẩm phù hợp với ngành SPCN được đào tạo.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

5.1. Có khả năng tiếp tục học tập để nâng cao trình độ chuyên môn.

5.2. Có khả năng nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ tiên tiến.

6. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế đã tham khảo

[1]. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam (2020), *Chương trình đào tạo trình*